

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 02/11/2025

Phòng thi số: 01

Ca thi: 13h30-15h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỢP
1.	01	031178003228	Đàm Thị Văn	Anh	27/07/1978	Nữ		
2.	02	031302001182	Nguyễn Diệp	Anh	22/08/2002	Nữ		
3.	03	001303043190	Nguyễn Thị	Anh	11/07/2003	Nữ		
4.	04	001204022624	Trần Đức	Anh	02/06/2004	Anh		
5.	05	036099000077	Trần Tuấn	Anh	24/07/1999	Nam		
6.	06	017204009198	Nguyễn Thiện	Bách	30/11/2004	Nam		
7.	07	031204012210	Nguyễn Xuân Bắc	Bắc	05/10/2004	Nam		
8.	08	030304001792	Nguyễn Thị	Bích	08/01/2004	Nữ		
9.	09	034207012567	Nguyễn Khuông	Bình	21/10/2007	Nam		
10.	10	044086000312	Trần Cao	Cường	12/10/1986	Nam		
11.	11	030083027226	Phạm Văn	Dân	14/10/1983	Nam		
12.	12	036205011380	Trần Mạnh	Doãn	29/06/2005	Nam		
13.	13	036303005241	Nguyễn Thị Thuỳ	Dung	14/11/2003	Nữ		
14.	14	031201007838	Nguyễn Bá	Duy	02/04/2001	Nam		
15.	15	027202005497	Nguyễn Văn	Duy	25/04/2002	Nam		
16.	16	036091017191	Phạm Quang	Duy	05/04/1991	Nam		
17.	17	026204005041	Phí Thế	Duy	28/09/2004	Nam		
18.	18	030204006104	Hoàng Đình	Dương	06/01/2004	Nam		
19.	19	031204007016	Nguyễn Tùng	Dương	24/07/2004	Nam		
20.	20	027304010889	Nguyễn Thị	Dương	27/10/2004	Nữ		
21.	21	030204000682	Đỗ Thành	Đạt	05/01/2004	Nam		
22.	22	038203009678	Nguyễn Bá	Đạt	19/09/2003	Nam		
23.	23	027204004035	Nguyễn Đình	Đạt	10/03/2004	Nam		
24.	24	014203009675	Nguyễn Vũ Tiến	Đạt	07/10/2003	Nam		

Danh sách gồm: 24 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Hải phòng, ngày 02 tháng 11 năm 2025

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 02/11/2025

Phòng thi số: 02

Ca thi: 13h30-15h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	25	036205001278	Phạm Thành	Đạt	10/10/2005	Nam		
2.	26	031203005460	Trần Thành	Đạt	07/07/2003	Nam		
3.	27	024202000371	Thân Trọng	Đức	02/08/2002	Nam		
4.	28	031204005414	Trịnh Đức	Giang	13/09/2004	Nam		
5.	29	034078007166	Phạm Việt	Hà	02/09/1978	Nam		
6.	30	031303003655	Vũ Nguyên	Hà	09/08/2003	Nữ		
7.	31	031191009871	Nguyễn Thị	Hảo	23/04/1991	Nữ		
8.	32	027303001284	Phạm Thị	Hằng	28/09/2003	Nữ		
9.	33	031176008204	Tạ Thị Minh	Hiền	06/07/1976	Nữ		
10.	34	031200005220	Tô Minh	Hiếu	25/01/2000	Nam		
11.	35	031302006515	Nguyễn Phương	Hoa	09/02/2002	Nữ		
12.	36	031188004992	Phạm Thị Quỳnh	Hoa	18/10/1988	Nữ		
13.	37	031204007493	Dương Xuân	Hòa	01/06/2004	Nam		
14.	38	030085002764	Phạm Tiến	Hoan	17/11/1985	Nam		
15.	39	030202000256	Nguyễn Duy	Hoàng	18/02/2002	Nam		
16.	40	022203001242	Nguyễn Minh	Hoàng	22/03/2003	Nam		
17.	41	034302010085	Nguyễn Thị Thu	Hồng	29/12/2002	Nữ		
18.	42	033303002085	Đàm Thu	Huệ	09/08/2003	Nữ		
19.	43	034094010912	Trần Việt	Hùng	12/06/1994	Nam		
20.	44	019189000338	Nguyễn Thị	Huyền	24/06/1989	Nữ		
21.	45	030303007291	Nguyễn Thị	Huyền	11/01/2003	Nữ		
22.	46	034196000041	Tạ Thị	Huyền	22/03/1996	Nữ		
23.	47	001203001108	Nguyễn Tiến Việt	Hung	09/01/2003	Nữ		
24.	48	031202002670	Võ Đình	Hung	01/01/2002	Nam		
25.	49	036193020751	Nguyễn Thị	Hương	02/02/1993	Nữ		

Danh sách gồm: 25 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Hải phòng, ngày 02 tháng 11 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 02/11/2025

Phòng thi số: 03

Ca thi: 16h00-18h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	50	031205003481	Ngô Chiến	Hữu	29/12/2005	Nam		
2.	51	031240410408	Đỗ Trung	Kiên	18/02/2004	Nam		
3.	52	036202008862	Hoàng Ngọc	Lâm	02/08/2002	Nam		
4.	53	031201001160	Ngô Thành	Lâm	17/05/2001	Nam		
5.	54	022302006197	Đỗ Thuý	Linh	19/07/2002	Nữ		
6.	55	022302006743	Lại Thị	Linh	12/02/2002	Nữ		
7.	56	042302000864	Nguyễn Phương	Linh	28/10/2002	Nữ		
8.	57	031302005830	Nguyễn Phương	Linh	12/10/2002	Nữ		
9.	58	027203001477	Nguyễn Tiến	Lộc	28/01/2003	Nam		
10.	59	015204000796	Vũ Tiến	Lộc	06/06/2004	Nam		
11.	60	022304005568	Lê Thị Quỳnh	Mai	10/01/2004	Nữ		
12.	61	031203008395	Phạm Tuấn	Minh	27/10/2003	Nam		
13.	62	031202005062	Trần Nguyễn	Minh	14/10/2002	Nam		
14.	63	031199007802	Hoàng Thị Đàm	My	08/12/1999	Nữ		
15.	64	030302003492	Trần	My	25/01/2002	Nữ		
16.	65	034091013244	Nguyễn Thái	Ninh	26/09/1991	Nam		
17.	66	031099004521	Lê Trung	Nghĩa	12/09/1999	Nam		
18.	67	011202007325	Poòng Trọng	Nghĩa	18/05/2002	Nam		
19.	68	031088008568	Phạm Chính	Nghĩa	05/02/1988	Nam		
20.	69	031097004806	Trần Quang	Ngọc	01/04/1997	Nam		
21.	70	031301000303	Vũ Thị Khánh	Ngọc	18/01/2001	Nữ		
22.	71	001302016559	Nguyễn Thị Vân	Nhi	14/06/2002	Nữ		
23.	72	031300008467	Phạm Hồng	Nhung	25/09/2000	Nữ		
24.	73	035092012571	Đặng Hồng	Phong	02/06/1992	Nam		
25.	74	033202005204	Nguyễn Minh	Phúc	14/03/2002	Nam		

Danh sách gồm: 25 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 02 tháng 11 năm 2025

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 02/11/2025

Phòng thi số: 04

Ca thi: 16h00-18h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	75	026202004029	Phan Thiện	Phúc	09/04/2002	Nam		
2.	76	030304002336	Đồng Nguyễn Hà	Phương	02/10/2004	Nữ		
3.	77	030203009536	Nguyễn Quý	Phương	11/02/2003	Nữ		
4.	78	031087010283	Đào Duy	Tiến	05/03/1987	Nam		
5.	79	031090010593	Trần Anh	Tú	18/09/1990	Nam		
6.	80	031202009727	Đặng Công	Tuấn	05/02/2002	Nam		
7.	81	031205006157	Vũ Mạnh	Tuấn	31/01/2005	Nam		
8.	82	031084002674	Nguyễn Văn	Tùng	03/04/1984	Nam		
9.	83	030202003553	Nguyễn Huy	Tường	03/04/2002	Nam		
10.	84	031093011408	Đoàn Văn	Thanh	23/03/1993	Nam		
11.	85	031196003795	Đinh Thị Phương	Thảo	13/03/1996	Nữ		
12.	86	036193012131	Lại Thị Phương	Thảo	14/02/1993	Nữ		
13.	87		Nguyễn Thị	Thảo	18/10/1999	Nữ		
14.	88	036205005245	Trần Đức	Thiện	28/08/2005	Nam		
15.	89	036092018174	Nguyễn Hữu	Thuân	02/09/1992	Nam		
16.	90	024303001658	Lương Thị	Thư	06/06/2003	Nữ		
17.	91	034095006214	Lâm Quốc	Triệu	06/02/1995	Nam		
18.	92	024203001620	Đỗ Đức	Trọng	31/01/2003	Nam		
19.	93	031074001266	Lê Quang	Trung	18/10/1974	Nam		
20.	94	037202004507	Nguyễn Xuân	Trưởng	08/11/2002	Nam		
21.	95	031099000860	Ngô Hoàng	Việt	28/09/1999	Nam		

Danh sách gồm: 21 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 02 tháng 11 năm 2025

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn